

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

Bản án số: 51/2022/HSST
Ngày 27-12-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH-TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Liêu Tài Ngoánh

Ông Huỳnh Tài Em

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2022/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Trọng T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1997, tại Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp V , xã V1, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12;

Cha: Trần Thanh Tr, sinh năm 1975; Mẹ: Trịnh Bích T (đã chết)

Anh, chị, em ruột: gồm 02 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ ngày 26/6/2022 đến ngày 05/7/2022 bị khởi tố bị can và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Mai Hải Đ; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2000, tại Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp V , xã V1, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12;

Cha: Mai Văn K, sinh năm 1966; Mẹ: Võ Thị Hồng O, sinh năm 1967;

Anh, chị, em ruột: gồm 02 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ ngày 26/6/2022 đến ngày 05/7/2022 bị khởi tố bị can và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 26/6/2022, Trần Trọng T và Mai Hải Đ ngồi uống nước tại cà phê Gió thuộc ấp V, xã V1, huyện Hòa Bình thì Thái rủ Đãng đi mua ma túy về để cả hai cùng nhau sử dụng thì Đãng đồng ý. Đãng điều khiển xe máy biển kiểm soát 94K1-724.82 chở Thái đến trước nhà điều hành của nhà máy điện gió Hòa Bình 5 thì gặp Võ Phát Đ, Đạt đưa cho Thái 450.000 đồng. Sau khi Thái nhận tiền, Đãng tiếp tục điều khiển xe chở Thái đến khu vực thuộc ấp B, xã L, huyện Đ gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân) mua một gói ma túy với giá 400.000 đồng, Đãng nhận gói ma túy rồi đưa cho T cất giữ trong túi quần. Đến 12 giờ 50 phút ngày 26/6/2022, Đoàn biên phòng C phối hợp cùng lực lượng Công an huyện H và Công an xã V1 tiến hành tuần tra khu vực chợ Cái Cùng. Khi đến chân cầu Cái Cùng thuộc ấp V2, xã V1 thì phát hiện Mai Hải Đ và Trần Trọng T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong túi quần Jean màu đen phía trước bên phải của Trần Trọng T đang mặc có một gói nilong trong suốt, được hàn kín lại, có kích thước 2,5cm x 2,3 cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) nên tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mai Hải Đ và Trần Trọng T. Quá trình bắt quả tang đã thu giữ tang vật có liên quan bao gồm: 01 (một) gói nilong trong suốt, được hàn kín lại, có kích thước 2,5cm x 2,3 cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Future, màu đỏ, biển kiểm soát 94K1-724.82 (*Bút lục 71-74, 87-105, 118-121*).

Tại Kết luận giám định số: 64/KL-KTHS, ngày 28/6/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận về đối tượng giám định: “Chất rắn dạng tinh thể bên trong gói nylon (kí hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng 0,32124 gam”.

Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như như đã nêu trên.

Bản Cáo Trạng số 46/CT-VKSHB ngày 16/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Trọng T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Hải Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có trọng lượng 0,28689 gam.

- Trả cho bị cáo Trần Trọng T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu xanh

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Trần Trọng T và Mai Hải Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai khác của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra, đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định vào khoảng lúc 11 giờ 30 phút, ngày 26/6/2022, tại ấp V, xã V1, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Trần Trọng T và bị cáo Mai Hải Đ có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,32124 gam, thì bị bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận số ma túy bị cáo tàng trữ là của bị cáo mua, nhằm mục đích để sử dụng.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành một công dân có ích và cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo đã có sự thống nhất về mặt ý chí khi thực hiện hành vi phạm tội nên phải cùng chịu trách nhiệm về hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Các bị cáo tuy cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng đều không có kế hoạch, sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể; không có liên kết chặt chẽ nên đây là thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo T đã có lời nói, hành động rủ rê các bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội nên cần có mức hình phạt đối với bị cáo T nghiêm khắc hơn bị cáo Đ.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với bị cáo Mai Hải Đ thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Trần Trọng T theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo Mai Hải Đ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định 0,28689 gam, cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu xanh của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Future biển kiểm soát 94K1-724.82 qua xác minh nguồn gốc phương tiện xác định ông Mai Văn K là chủ xe hợp pháp, ông K có yêu cầu nhận lại xe, đồng thời chiếc xe trên không liên quan đến vụ án nên cơ quan Điều tra đã trả lại cho ông K là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, cảm ứng màu xanh đã qua sử dụng của bị cáo Đ do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo Đ là phù hợp.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho Trần Trọng T và Mai Hải Đ, do không rõ nhân thân nên không làm việc được.

Đối với các lần bị can Trần Trọng T và Mai Hải Đ mua ma túy sử dụng không thu giữ được ma túy nên không xử lý là phù hợp.

Đối với việc Võ Phát Đ đưa tiền để Trần Trọng T và Mai Hải Đ đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, ngoài lời khai của Trần Trọng T không có tài liệu, chứng cứ khác nên không đủ căn cứ xử lý.

[8] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên xét thấy là có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điều 17, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Trọng T và bị cáo Mai Hải Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. - Căn cứ điều 17, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Trọng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ 26/6/2022

- Căn cứ điều 17, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Hải Đ 01 (một) năm tù.

Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ 26/6/2022

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả cho bị cáo Trần Trọng T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu xanh đã qua sử dụng và được tắt nguồn.

- Tịch thu, tiêu hủy: Lượng ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,28689 gam còn lại sau giám định trong vụ án. (01 gói niêm phong, trên gói niêm phong có ghi tên cán bộ niêm phong Nguyễn Quốc Kh và 04 dấu mộc tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bạc Liêu cùng dòng chữ “64/GĐMT-2022”).

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Trọng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Mai Hải Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Công an huyện Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THA dân sự huyện Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thanh Tâm

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nghị án kết thúc vào lúc giờ phút ngày tháng năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp.BL;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lê Hồng Lam